

Số: 10/KH-UBND

Thông Nông, ngày 21 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước Ủy ban nhân dân xã Thông Nông năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 2216/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về về CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2025 (sửa đổi, bổ sung).

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Thông Nông ban hành kế hoạch thực hiện công tác CCHC nhà nước UBND xã năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng các nhiệm vụ CCHC có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của xã.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan hành chính nhà nước đối với việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ CCHC, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ. Tăng cường tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch phải cụ thể, rõ ràng, khả thi; xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả cần đạt được; phù hợp với tình hình thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp.

- Thủ trưởng các phòng ban chuyên môn, đơn vị (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) cần xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên của từng cá nhân, cơ quan.

- Việc đánh giá kết quả thực hiện CCHC gắn với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC của Trung ương và của tỉnh, xã tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

2. Tăng cường chỉ đạo, điều hành của UBND xã với việc triển khai thực hiện CCHC trên địa bàn; vai trò, trách nhiệm giữa cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để đảm bảo kế hoạch CCHC được triển khai đạt được mục tiêu đề ra.

3. Tăng cường công tác tự kiểm tra CCHC gắn với kiểm tra, việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; qua tự kiểm tra khắc phục các vấn đề tồn tại, hạn chế. Kịp thời đôn đốc và hướng dẫn triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của xã. Khuyến khích CBCCVC nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị.

5. Tuyên truyền sâu rộng công tác CCHC đến mọi tầng lớp nhân dân, CBCCVC; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục...trên các phương tiện thông tin truyền thông của xã.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Mục tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời để phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. 100% VBQPPL của xã được xây dựng, ban hành bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và khả thi.

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ của Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

1.2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng, hoàn thiện các VBQPPL trên tất cả các lĩnh vực nhằm phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND xã, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật.

c) Kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025, trong đó, tập trung kiểm tra và điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Mục tiêu

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức thực hiện TTHC.

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, 100% TTHC được niêm yết, công khai đầy đủ, đúng quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và đảm bảo giải quyết đúng và trước hạn không có hồ sơ trễ hẹn.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã đạt tối thiểu 95%, 100%

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát TTHC.

- Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo yêu cầu tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, cụ thể:

- + Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin: Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, định danh điện tử, thanh toán trực tuyến và các tiện ích số;

- + Nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm việc tại xã, bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, ứng xử hành chính theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Đồng thời, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- + Tăng cường phối hợp, liên thông giữa các cơ quan: Rõ trách nhiệm, thời hạn xử lý; giám sát chặt chẽ tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC liên thông.

+ Tăng cường tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm trong giải quyết TTHC.

2.2. Nhiệm vụ

a) Tham gia góp ý, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

b) Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Thường xuyên rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; đề xuất, tham mưu loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

- Rà soát, xây dựng phương án loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trong quy trình giải quyết một TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

c) Kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tìm hiểu và thực hiện. Áp dụng, khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC.

d) Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC:

- Thực hiện các danh mục TTHC bắt buộc phải thực hiện liên thông.
- Thực hiện các quy trình TTHC liên thông, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã trong giải quyết TTHC.

e) Thường xuyên kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với quy định TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Mục tiêu

- Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp xã theo quy định Nghị định số 150/2025/NĐ-CP sau khi có các thông tư hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng dẫn của cấp trên.

3.2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn, đơn vị.

b) Thực hiện Quyết định phê duyệt, điều chỉnh đề án vị trí việc làm, quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đề án vị trí việc làm, quản lý biên chế công chức đối với các tổ chức mới sau khi thực hiện sắp xếp và hợp nhất.

c) Tiếp tục thực hiện phân cấp trong các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước theo quy định về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

d) Rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với giảm biên chế công chức, viên chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Mục tiêu:

100% phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; trên 95% trở lên các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; 100% công chức, viên chức được bổ nhiệm đảm bảo đúng quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn; 100% các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập của xã duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý CBCCVC đảm bảo đáp ứng yêu cầu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

4.2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm CBCCVC.

b) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; khích lệ CBCCVC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường quán triệt đội ngũ CBCCVC chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm.

d) Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra công vụ đối với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã về công tác CCHC gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ.

đ) Thực hiện công tác đánh giá và xếp loại chất lượng CBCCVC đảm bảo quy định.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Mục tiêu

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đảm bảo thiết thực hiệu quả.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai ngân sách cấp xã theo quy định của Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Giải ngân kịp thời, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

5.2. Nhiệm vụ

a) Tổ chức thực hiện, đánh giá chất lượng thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và các văn bản có liên quan tới các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

b) Nâng cao năng lực, trách nhiệm, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách.

c) Tthực hiện các giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Mục tiêu

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật).

- 98% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% thông tin về hoạt động của cơ quan nhà nước được cung cấp đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo với các phòng chuyên môn về việc rà soát toàn bộ các TTHC, quy trình điện tử giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền UBND xã; đối chiếu các bộ phận cấu thành của TTHC, quy trình điện tử giải quyết TTHC đang áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kết nối ổn định với các hệ thống đáp ứng nhu cầu thanh toán trực tuyến.

- 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã giải quyết TTHC thông qua

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai việc số hóa các kết quả giải quyết TTHC, đồng thời hình thành kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh liên thông, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với kho kết quả giải quyết TTHC quốc gia.

- 100% CBCCVC được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin.

6.2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của xã.

b) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC theo lộ trình đề ra.

d) Đẩy mạnh việc sử dụng có hiệu quả các ứng dụng đã triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng trong thực hiện xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

đ) Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân; sử dụng có hiệu quả các nền tảng mạng xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân.

e) Thường xuyên cung cấp đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử của xã theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

g) Triển khai thực hiện và cung cấp thông tin số liệu phục vụ đánh giá chuyển đổi số theo lộ trình yêu cầu của cơ quan cấp trên.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ *(có phụ lục chi tiết kèm theo)*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với những nhiệm vụ thường xuyên của các phòng chuyên môn, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động cân đối chi từ nguồn ngân sách được Ủy ban nhân dân xã giao hằng năm.

2. Đối với các nhiệm vụ chung của xã, các nhiệm vụ đột xuất hoặc lần đầu triển khai thực hiện theo chỉ đạo của tỉnh thì ngoài các nguồn kinh phí được hỗ trợ từ xã (nếu có), trước khi thực hiện, các phòng chuyên môn, đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí gửi phòng Kinh tế thẩm định, trình UBND xã xem xét quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Triển khai chỉ đạo công chức hoàn thành 100% Kế hoạch cải cách hành chính xã Thông Nông năm 2025 đề ra.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC đề ra. Thực hiện báo cáo CCHC định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu về UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội xã*).

- Quan tâm cử CBCCVC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng CCHC do các cấp tổ chức. Bố trí CBCCVC có đủ năng lực, kinh nghiệm, trách nhiệm tham mưu công tác CCHC.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ CCHC

2.1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC; các kế hoạch, đề án, nhiệm vụ CCHC của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nội dung về cải cách thể chế.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao.

2.2. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì triển khai thực hiện nội dung về cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Thường trực Đảng ủy, UBND xã và Chủ tịch UBND xã trong công tác cải cách TTHC.

2.3. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Là cơ quan thường trực công tác CCHC của xã, có trách nhiệm giúp UBND xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 của xã; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC báo cáo tỉnh theo đúng quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tự kiểm tra định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các phòng chuyên môn, đơn vị trên địa bàn xã và báo cáo Chủ tịch UBND xã về

kết quả kiểm tra theo quy định; tham mưu đánh giá xác định chỉ số CCHC của xã năm 2025 (*sau khi có văn bản của tỉnh*).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ;

- Tham mưu giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan phụ trách các lĩnh vực CCHC xây dựng chuyên mục chuyển đổi số, chuyên mục CCHC để thông tin, tuyên truyền công tác CCHC của xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC nhằm nâng cao nhận thức của người dân và cán bộ, công chức về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác CCHC.

2.4. Phòng Kinh tế

- Tham mưu giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công của xã;

- Theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã;

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước UBND xã Thông Nông năm 2025. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VH-XH (Yến).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hưng